

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:
87/2026/HSST
Ngày: 31/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn và bà Hoàng Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Khởi Vinh - Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2026/TLST- HS ngày 17/7/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2026/QĐXXST- HS ngày 20/7/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 29/11/2005 tại tỉnh Đắk Lắk; Số CCCD: 066205005960, cấp ngày 01/11/2024, nơi cấp: Bộ C; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đ, sinh năm 1986 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01 tiền án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HS-ST, ngày 21/5/2024 của Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông (cũ) tuyên phạt Hoàng H 03 năm 06 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Ngày 01/9/2025, Hoàng H chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 007522 QĐ-XPVPHC, ngày 03/11/2021 của Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (cũ) xử phạt Hoàng H hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2026 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Thế Đ1 và bà Trần Thị Thùy D; Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Đ, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt)
2. Bà Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt)
3. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1972; Địa chỉ: Khu P, xã L, thành phố Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/4/2026, Hoàng H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60G1 - 155.27 (xe của ông Hoàng Đ là bố của Hoàng H, mua lại của ông Nguyễn Văn L1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên) để đi thu mua cây về bán củi. Khi đi ngang qua căn nhà đang xây của gia đình ông Nguyễn Thế Đ1 và bà Trần Thị Thùy D, Hoàng H dựng xe ở lề đường rồi đi vào xin nước uống thì phát hiện không có người trông coi nên nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Hoàng H đi vào khu vực nhà vệ sinh thì phát hiện có nhiều bao tiêu khô được đập bằng tấm bạt nên đã kéo 01 bao tiêu khô (loại bao xác rắn màu xanh có chữ UREA) ra ngoài, do bao tiêu nặng nên Hoàng H mở dây khâu bao đổ bớt tiêu ra sàn nhà rồi chở đến cửa hàng thu mua nông sản của bà Nguyễn Thị Kim H1, cân bao tiêu có khối lượng 58,7kg, bán được 8.218.000 đồng (bà Nguyễn Thị Kim H1 trả cho Hoàng H 8.220.000 đồng) và sử dụng số tiền bán tiêu vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 21/5/2026, Hoàng H đến Công an xã Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: 58,7kg tiêu hạt khô (đựng trong bao xác rắn màu xanh có chữ UREA), 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Naval, biển kiểm soát 60G1 – 155.27; 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell bên trong có lưu các đoạn video ghi lại nội dung bị cáo Hoàng H bán tiêu cho bà Nguyễn Thị Kim H1.

Tại kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS, ngày 25/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản xã Đ, tỉnh Lâm Đồng kết luận: 58,7kg tiêu hạt khô có giá trị 8.218.000 đồng (Tám triệu hai trăm mười tám nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSLDG-KV8 ngày 17/7/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Hoàng H về tội “Trộm cắp

tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Hoàng H từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/5/2026.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại 58,7kg tiêu hạt khô (đựng trong bao xác rắn màu xanh có chữ UREA) cho ông Nguyễn Thế Đ1 và xe mô tô nhãn hiệu Naval, biển số 60G1 – 155.27 cho ông Hoàng Đ, là các chủ sở hữu hợp pháp.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell bên trong có lưu các đoạn video ghi lại nội dung bị cáo Hoàng H bán tiêu cho bà Nguyễn Thị Kim H1 làm tài liệu, chứng cứ của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thế Đ1 và bà Trần Thị Thùy D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Hoàng H bồi thường thiệt hại; bị cáo Hoàng H đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim H1 số tiền 8.220.000 đồng (Tám triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Kim H1 không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng H thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng đã đề nghị, không có ý kiến phản đối, kêu oan. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có căn cứ để xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 30/4/2026, tại thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Hoàng H có hành vi trộm cắp của ông Nguyễn Thế Đ1 và bà Trần Thị Thùy D 58,7kg tiêu hạt khô có giá trị 8.218.000 đồng (Tám triệu hai trăm mười tám nghìn đồng).

Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Hoàng H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên do muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của bị hại nên bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 58,7kg tiêu hạt khô có giá trị 8.218.000 đồng (Tám triệu hai trăm mười tám nghìn đồng). Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản, công sức của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 007522 QĐ-XPVPHC, ngày 03/11/2021 của Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (cũ) xử phạt Hoàng H hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong) và tại Bản án hình sự sơ thẩm số

31/2024/HSST, ngày 21/5/2024 của Toà án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông (cũ) tuyên phạt H 03 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; ngày 01/9/2025, Hoàng H chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội mới trong thời gian chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Do đó, bị cáo được áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 08/6/2026 tại Chi nhánh Văn phòng Đ2 thì bị cáo Hoàng H không có đất đai và tài sản khác gắn liền với đất nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với ông Hoàng Đ không biết bị cáo Hoàng H sử dụng xe mô tô biển số 60G1 – 155.27 của mình để thực hiện hành vi phạm tội và bà Nguyễn Thị Kim H1 không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý ông Hoàng Đ và bà Nguyễn Thị Kim H1 theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thế Đ1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Hoàng H bồi thường thiệt hại; bị cáo Hoàng H đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim H1 số tiền 8.220.000 đồng (Tám triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Kim H1 không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Chấp nhận Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số F1498/QĐ-VPCQCSĐT, ngày 29/5/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại 58,7kg tiêu hạt khô (đựng trong bao xác rắn màu xanh có chữ UREA) cho ông Nguyễn Thế Đ1 và Quyết định xử lý vật chứng số F1898/QĐ-VPCQCSĐT, ngày

09/7/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Naval màu đỏ, biển kiểm soát 60G1 - 155.27 cho ông Hoàng Đ, là các chủ sở hữu hợp pháp.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell bên trong có lưu các đoạn video ghi lại nội dung bị cáo Hoàng H bán tiêu cho bà Nguyễn Thị Kim H1 làm tài liệu, chứng cứ của vụ án.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Hoàng H 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/5/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Chấp nhận Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số F1498/QĐ-VPCQCSĐT, ngày 29/5/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại 58,7kg tiêu hạt khô (đựng trong bao xác rắn màu xanh có chữ UREA) cho ông Nguyễn Thế Đ1 và Quyết định xử lý vật chứng số F1898/QĐ-VPCQCSĐT, ngày 09/7/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã trả lại 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Naval màu đỏ, biển kiểm soát 60G1 - 155.27 cho ông Hoàng Đ, là các chủ sở hữu hợp pháp.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD nhãn hiệu Maxell bên trong có lưu các đoạn video ghi lại nội dung bị cáo Hoàng H bán tiêu cho bà Nguyễn Thị Kim H1 làm tài liệu, chứng cứ của vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 8 - Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Lâm Đồng;
- P. HSNV (PV06) - CA T. Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS-CA tỉnh Lâm Đồng;
- P. THADS Khu vực 8- Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu HS vụ án.



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Vân